

**ỦY BAN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 148 /BC-UBND

Bình Long, ngày 12 tháng 5 năm 2023

BÁO CÁO

**Phương án phân bổ và sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi
và kinh phí còn lại của ngân sách địa phương năm 2022**

Kính gửi: Hội đồng nhân dân thị xã.

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông báo Kết luận số 365-TB/TU ngày 28/02/2023 của Ban Thường vụ Thị ủy (phiên thứ 03/2023).

Theo quy định tại khoản 2 Điều 59 Luật Ngân sách Nhà nước năm 2015 “*Chính phủ lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi của ngân sách trung ương, báo cáo Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Ủy ban nhân dân lập phương án sử dụng số tăng thu và tiết kiệm chi ngân sách cấp mình, báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân quyết định và báo cáo Hội đồng nhân dân tại kỳ họp gần nhất.*”

UBND thị xã báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã Phương án phân bổ và sử dụng nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách địa phương năm 2022 như sau:

I. Bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương năm 2023:

Bổ sung dự toán chi ngân sách địa phương cho các đơn vị với tổng số tiền 258.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi tám triệu đồng) từ nguồn chi khác ngân sách năm 2023 (Có phụ biểu kèm theo).

II. Xác định nguồn tăng thu, tiết kiệm chi và kinh phí còn lại của ngân sách địa phương năm 2022

1. Nguồn tăng thu năm 2022: 23.006.725.082 đồng.

Năm 2022, thu NSNN trên địa bàn thị xã là 1.202.105.868.197 đồng, đạt 106% dự toán, trong đó thu ngân sách thị xã được hưởng 960.834.431.586 đồng.



Thực hiện thu cân đối ngân sách cấp thị xã năm 2022: 960.834.431.586, trong đó, thu tiền sử dụng đất: 771.806.725.082 đồng, tăng thu: 23.006.725.082 đồng; các khoản thuế, phí còn lại: 189.027.706.504 đồng, hụt thu: 32.592.293.496 đồng.

2. Nguồn tiết kiệm chi ngân sách năm 2022: 18.412.514.081 đồng.

3. Nguồn kinh phí còn lại năm 2022: 446.173.865.929 đồng.

- Kinh phí tính bổ sung chưa sử dụng: 5.431.000.000 đồng.

+ CTMTQG xây dựng NT mới: 3.000.000.000 đồng.

+ CTMTQG giảm nghèo bền vững (vốn đầu tư): 14.000.000 đồng.

+ CTMTQG giảm nghèo bền vững (vốn sự nghiệp): 877.000.000 đồng.

+ CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: 1.540.000.000 đồng.

- Nguồn NS tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học còn lại: 1.263.755.000 đồng.

- Nguồn XDCB ngân sách thị xã còn lại: 439.479.110.929 đồng.

III. Phương án phân bổ, sử dụng

1. Nguồn tăng thu năm 2022: Bổ sung tăng chi đầu tư cho các dự án khởi công mới của thị xã trong năm 2023: 23.006.725.082 đồng (có phụ biểu kèm theo).

2. Nguồn tiết kiệm chi năm 2022: Bổ sung nguồn thực hiện chính sách tiền lương năm 2023: 18.412.514.081 đồng.

3. Nguồn kinh phí còn lại của năm 2022:

- Kinh phí tính bổ sung chưa sử dụng: Tiếp tục bố trí kinh phí thực hiện 03 Chương trình mục tiêu quốc gia thực hiện trong năm 2023: 5.431.000.000 đồng.

- Nguồn NS tính hỗ trợ xây dựng 30 phòng học: Tiếp tục bố trí thực hiện trong năm 2023: 1.263.755.000 đồng.

- Nguồn XDCB ngân sách thị xã còn lại: Bổ sung kế hoạch vốn năm 2023 cho các dự án đang thực hiện dở dang trong năm 2022: 439.479.110.929 đồng (có phụ biểu kèm theo).

Ủy ban nhân dân thị xã báo cáo Hội đồng nhân dân thị xã. /-

Nơi nhận:

- TT. Thị ủy;
- Như trên;
- CT. PCT. UBND thị xã;
- Phòng TC-KH;
- LĐVP, CV(KT);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Hoàng Thị Hồng Vân

PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG NGUỒN KINH PHÍ XDCB CÒN LẠI CỦA NĂM 2022

(Kèm theo Báo cáo số 148 /BC-UBND ngày 12 tháng 5 năm 2023 của UBND thị xã)

Đvt: Triệu đồng

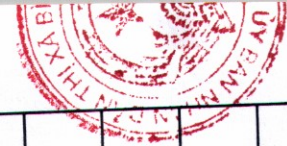
STT	NỘI DUNG	SỐ TIỀN	GHI CHÚ
A	B		
	TỔNG CỘNG (A+B+C)	439.479	
I	GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO	45.000	
1	Xây dựng 04 phòng học lầu Trường THCS An Lộc B, phường Phú Thịnh, thị xã Bình Long	300	
2	Xây dựng 08 phòng học lầu Trường Tiểu học Lê Văn Tám, phường An Lộc, thị xã Bình Long	800	
3	XD 02 phòng học (điểm lẻ Thanh Bình) và hàng rào Trường Mầm non Thanh Lương	1.500	
4	XD 10 phòng học Trường TH Thanh Lương B	2.400	
5	XD Trường TH-THCS Thanh Lương giai đoạn 1	6.000	
6	XD 12 phòng học Trường TH Nguyễn Bá Ngọc, xã Thanh Lương	4.000	
7	XD 14 phòng chức năng, nhà tập đa năng và trang thiết bị Trường PTDT nội trú THCS Bình Long	5.000	
8	XD 06 phòng chức năng, trang thiết bị Trường MN Thanh Phú	3.000	
9	XD 15 phòng học lý thuyết, 25 phòng chức năng và trang thiết bị các phòng học bộ môn Trường TH-THCS Thanh Phú	7.000	
10	XD 06 phòng chức năng và trang thiết bị Trường TH Thanh Phú A	3.000	
11	XD 02 phòng học, 06 phòng chức năng, hàng rào Trường MN Vành Khuyên	4.000	
12	XD 08 phòng học lý thuyết, 12 phòng chức năng Trường TH An Lộc A	6.000	
13	Đầu tư thiết bị bàn ghế các trường học trên địa bàn thị xã	2.000	

II	QUY HOẠCH		8.000
1	Khảo sát, đo đạc lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường An Lộc (phần diện tích còn lại)		1.500
2	Khảo sát, đo đạc lập đồ án quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 phường Hưng Chiến (phần diện tích còn lại)		2.300
3	Khảo sát, đo đạc lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Bình Long.		3.000
4	Lập đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 khu dân cư Thanh Phú, Thị xã Bình Long.		300
5	Khảo sát, lập đồ án quy hoạch chung xây dựng xã Thanh Lương		300
6	Quy hoạch sử dụng đất thời kì 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 thị xã Bình Long		600
III	QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC		12.000
1	XD Nhà làm việc bộ phận một cửa UBND phường Hưng Chiến		1.500
2	XD Nhà Văn hóa khu phố Bình Tây, phường Hưng Chiến		400
3	XD Nhà làm việc khối đoàn thể phường An Lộc		2.300
4	XD Nhà vệ sinh, mương thoát nước và sân khuôn viên UBND phường An Lộc		400
5	XD Trụ sở khu phố An, phường An Lộc		400
6	XD Nhà làm việc bộ phận một cửa UBND phường Phú Thịnh		1.600
7	Mở rộng Hội trường và xây nhà vệ sinh Hội trường UBND phường Phú Đức		400
8	XD Tường rào, Sân bê tông UBND phường Phú Đức		2.400
9	XD Nhà làm việc Bộ phận một cửa UBND phường Phú Đức		1.600
10	XD Nhà Văn hóa khu phố Phú Hòa 1, phường Phú Đức		900
11	Sửa chữa Trụ sở, xây nhà vệ sinh Nhà văn hóa khu phố Phú Hòa 2, phường Phú Đức		100
*	Công trình chuyển tiếp		0
1	Xây dựng nhà làm việc một cửa, tiếp dân UBND phường An Lộc		0
IV	CÔNG TRÌNH GIAO THÔNG		327.879
1	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Bùi Thị Xuân, (đoạn từ Nguyễn Huệ đến Trần Phú), phường An Lộc		0
2	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Hưng Vương, đoạn từ ngã ba Nguyễn Du đến ngã tư Ngô Quyền, phường An Lộc		0
3	Nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Thủ Khoa Huân, phường An Lộc		0

1	XD mương thoát nước đường ALT3 phường An Lộc	1.000
2	XD Công hộp tại tổ 3 khu phố Phú Hòa 1, phường Phú Đừc	400
3	XD Vĩa hè, Mương thoát nước, thảm bê tông nhựa đường Nơ Trang Long (đoạn từ QL13 đến đường rầy xe lửa), phường Phú Thịnh	8.081
4	Nâng cấp, mở rộng đường Hai Bà Trưng (đoạn từ đường Trần Hưng Đạo đến Cầu Ba Tầng)	5.000
5	XD Vĩa hè, thảm bê tông nhựa đường Bà Triệu, phường Phú Thịnh	5.000
6	XD Cầu dân sinh bắt qua Suối Cầu Trắng từ đường Hồ Tùng Mậu qua tổ 5, tổ 6 khu phố Phú Thuận, phường Phú Thịnh.	500
7	Nâng cấp, mở rộng đường Sóc Bé đi Thanh Thủy (1,4km)	5.000
8	Nâng cấp, mở rộng đường từ áp Thanh Thủy đi Quốc lộ 13, xã Thanh Phú	6.000
9	Nâng cấp, mở rộng đường TPT26 từ áp Thanh Xuân đi áp Thanh Sơn, xã Thanh Phú	6.000
10	XD Mương thoát nước đường TLT27 (đoạn QL13 đến Suối)	1.200
11	Nâng cấp, mở rộng đường từ Trường TH Thanh Lương B đi công Ông Ba Thanh (2.550m)	7.000
12	Nâng cấp, mở rộng đường từ Công chào áp Phó Ló đi Nhà máy xi măng, xã Thanh Lương	3.000
13	Nâng cấp, mở rộng đường TPT2, xã Thanh Phú	15.000
14	XD Đường TLT5 từ QL13 đi Công chào áp Phó Ló, xã Thanh Lương	3.000
15	XD Đường từ tổ 10 áp Thanh An đi Nhà văn hóa áp Thanh An, xã Thanh Lương	9.000
16	XD Đường PDT13 đoạn từ Cầu đến giáp ranh huyện Hớn Quán	5.000
17	XD Đường PDT14 đoạn từ Cầu đến giáp ranh huyện Hớn Quán	5.000
18	Thảm bê tông nhựa đường Lý Thường Kiệt (đoạn từ ngã ba Phan Bội Châu đến ngã tư Trần Hưng Đạo)	200
19	XD Vĩa hè, mương thoát nước, thảm bê tông nhựa các tuyến đường KDC đường Nguyễn Huệ - Lê Quý Đôn - Phan Bội Châu, phường An Lộc	2.500
20	XD đường số 5 giáp trường chuyên Bình Long (đoạn từ HCT1 đến ĐT752)	2.500

21	Nâng cấp đường ALT22, phường An Lộc		5.000
23	XD Via hè, mương thoát nước, thảm bê tông nhựa đường Ngô Quyền (đoạn từ ngã tư Thủ Khoa Huân đến tiếp giáp QL13)		5.000
24	Sửa chữa, nâng cấp thảm bê tông nhựa đường Nguyễn Du		12.000
25	XD Via hè, mương thoát nước, thảm bê tông nhựa các tuyến đường KDC Nguyễn Huệ, Phan Bội Châu, Lý Thường Kiệt		3.500
26	Thảm bê tông nhựa nóng các tuyến đường KDC Nguyễn Chí Thanh, phường Hưng Chiến		800
27	XD hệ thống chiếu sáng các tuyến đường xung quanh hồ Sa Cát		300
28	XD Hệ thống chiếu sáng đường Sư Vạn Hạnh, phường Hưng Chiến		1.500
29	XD Hệ thống chiếu sáng đường Ngô Quyền và đường Lê Hồng Phong		2.400
30	XD Hệ thống chiếu sáng đường Trừ Văn Thố		500
31	XD Hệ thống chiếu sáng đường Bùi Thị Xuân		600
32	XD Hệ thống chiếu sáng đường Thủ Khoa Huân		900
33	XD Đường Lê Đại Hành thị xã Bình Long nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản		37.700
34	XD 02 tuyến đường ngang và thảm bê tông nhựa đường Nguyễn Đức Cảnh, đường Đinh Công Tráng		3.000
35	Nâng cấp cầu bán đường HCT1, phường Hưng Chiến		2.000
36	XD Via hè, thảm bê tông nhựa đường Nguyễn Thị Minh Khai		800
37	Bồi thường GPMB Dự án nạo vét kênh, xây dựng đường giao thông và công thoát nước tại các điểm ngập úng trên địa bàn thị xã Bình Long		1.500
38	Bồi thường GPMB Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thái Học nối dài kết nối huyện Hớn Quản		40.000

39	Bồi thường GPMB đường Lê Đại Hành nối dài, tiếp giáp huyện Hớn Quán	20.000
40	Xây dựng đường N5 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	9.000
41	Xây dựng đường N6 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	5.000
42	Xây dựng đường N7 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	7.000
43	Xây dựng đường N8 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	5.000
44	Xây dựng đường N9 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	5.000
45	Xây dựng đường D4 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	3.000
46	Xây dựng đường N10 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	18.000
47	Nâng cao trình mặt bằng khu TĐC cuối tuyến A&B thuộc dự án đường vành đai khu dân cư Hồ Sa Cát	2.000
48	XD Đường D5 khu Trung tâm hành chính mới	22.598
49	Xây dựng đường PĐT9 (đoạn từ ngã ba Sóc Phú Bồn đến giáp đường PĐT12) phường Phú Đức, thị xã Bình Long	500
50	Xây dựng đường bê tông từ Trường Tiểu học Thanh Lương B đi áp Sóc Giếng xã Thanh Lương	400
51	Xây dựng đường bê tông áp Thanh Kiều đi tới 5 áp Thanh Bình (2.880m)	500
6	Nâng cấp đường TPT5 đoạn từ TPT8 đến TPT4 xã Thanh Phú (2.690m)	0
52	Nâng cấp mở rộng đường TLT2 từ QL13 đi đường DT757	500
53	Bồi thường GPMB Nâng cấp mở rộng đường DT752 nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quán	1.000
54	Xây dựng mương thoát nước, vỉa hè, thảm bê tông nhựa đường Lê Hồng Phong (đoạn từ ngã tư Đoàn Thị Điểm đến ngã ba Trần Quang Khải)	500
9	Xây dựng mương thoát nước tại tổ 1,2,3 kp Phú Hòa I, Phú Đức	0



10	Nâng cấp, mở rộng đường DT752 (chi phí bồi thường GPMB)(trả kinh phí ứng vốn quỹ phát triển đất)	0
*	Công trình khởi công mới	0
1	Nâng cấp cầu Sóc bé qua đường liên xã Thanh Phú - Thanh Lương	
2	XD đường tổ 2 KP Bình Tây, phường Hưng Chiến (đoạn từ ĐT752 đến đường HCT8)	
3	XD đường tổ 1 KP Đông Phát, phường Hưng Chiến (đoạn từ lô cao su nông trường Đồng Nơ đến giáp ranh ấp Sóc Răng, xã Thanh Bình)	
4	XD đường GTNT của 06 tuyến đường KP Xa Cam I, Xa Cam II, Bình Ninh II, Hưng Thịnh, ấp Sờ Nhi, phường Hưng Chiến	
5	XD đường GTNT của 04 tuyến đường KP Xa Cam I, Xa Cam II, Bình Ninh II, Hưng Phú, phường Hưng Chiến	
6	XD tuyến đường BTXM tại KP Phú Lộc, KP Phú Hoà 1, phường Phú Đức	
7	XD đường GTNT KP Phú Tân, Bình An, An Bình, Phú Sơn, Bình Tân, ấp Sóc Du, phường An Lộc	
8	XD đường GTNT của 05 tuyến đường ấp Sờ Nhi, Bình Ninh I, KP Phú Tân, phường Hưng Chiến	
9	XD đường GTNT KP Phú Hưng, KP Phú Xuân, phường Phú Thịnh (dài 630m)	
VI	Vốn hỗ trợ Xây dựng Nông thôn mới cho 02 xã	
55	Xây dựng đường N2 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	10.000
56	Xây dựng đường D3 khu trung tâm hành chính mới thị xã Bình Long	10.000
VI	Quốc phòng	5.800
1	XD Nhà nghỉ sỹ quan, Nhà khách, Tường rào, Nhà vệ sinh cho lực lượng dân quân BCH Quân sự thị xã	4.800
2	XD Nhà làm việc BCH Quân sự phường Hưng Chiến	1.000
*	Công trình chuyển tiếp	0
1	Xây dựng nhà công vụ ban chỉ huy quân sự phường An Lộc	0
VII	An ninh	900
1	XD Nhà công vụ Công an thị xã	0
1	XD Bờ kè, Tường rào Nhà làm việc khối điều tra Công an thị xã Bình Long	900
VIII	Khoa học công nghệ	4.000
1	Đầu tư trang thiết bị phòng máy vi tính Trường THCS An Lộc	0

2	Đầu tư trang thiết bị phòng máy vi tính Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thanh Lương	0
1	Đầu tư trang thiết bị phòng máy vi tính cho các trường học trên địa bàn	4.000
IX	Công nghệ thông tin	13.500
1	Nâng cấp hệ thống Camera an ninh, giao thông	0
2	Xây dựng phần mềm quản lý sản phẩm OCOP	0
3	Mua sắm thiết bị văn phòng, phòng ban và phòng họp Thị ủy, UBND thị xã thực hiện chính quyền số	0
4	Mua sắm thiết bị CNTT cho các cơ quan, đơn vị, các xã, phường để thực hiện nhiệm vụ chuyên đổi số, vận hành chính quyền số	
5	Thuê phần mềm quản lý xử phạt hành chính các ngành	
6	Số hóa công tác thu phí dịch vụ công, giáo dục, y tế, công trình công cộng, đóng góp nhân dân	
7	Số hóa ngành giáo dục và triển khai thí điểm trường học thông minh	
8	Số hóa ngành y tế và triển khai thí điểm Bệnh viện thông minh	69.900
9	Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường, giám sát nước sạch	
10	Đầu tư mua sắm thiết bị màn hình Led cho UBND các xã, phường, Công an thị xã, Ban CHQS thị xã, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, Trung tâm y tế thị xã	36.100
1	Số hóa công tác thu phí dịch vụ công, giáo dục, y tế, công trình công cộng, đóng góp nhân dân	3.500
2	Số hóa ngành giáo dục và triển khai thí điểm trường học thông minh	6.000
3	Lắp đặt hệ thống quan trắc môi trường, giám sát nước sạch	1.000
4	Đầu tư mua sắm thiết bị màn hình Led cho UBND các xã, phường, Công an thị xã, Ban CHQS thị xã, Trung tâm Bồi dưỡng Chính trị, Trung tâm y tế thị xã	3.000
X	Y tế	10.900
1	Đầu tư mua sắm trang thiết bị y tế TTYT thị xã Bình Long	9.000
2	Sửa chữa Trạm y tế phường Phú Đức	400
3	XD Trạm y tế xã Thanh Lương	1.500
4	XD Trạm y tế phường An Lộc	1.300
*	Công trình khởi công mới	0
1	Sửa chữa nhà tập đa năng Trung tâm văn hoá thể thao thị xã Bình Long	0
XII	Môi trường	6.500
1	Dự án Xử lý rác thải tại Bãi rác tạm áp Thanh An, xã Thanh Lương	6.500

XIII	Thương mại		2.000
1	Xây dựng Chợ Thanh Lương		2.000
XIV	Công cộng		3.000
1	Bồi thường GPMB dự án Di dời và hỗ trợ di dời nghĩa trang Sóc Bé xã Thanh Phú		3.000
XV	Hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao xã Thanh Phú		0
	Vốn CBĐT 2023		
C	VỐN THANH TOÁN KHỐI LƯỢNG CHỜ Q1		
1	Láng nhựa đường HCT8 đoạn từ ngã ba ĐT752 đến đường HCT3, phường Hưng Chiến		
2	Láng nhựa đường Lê Đại Hành, phường Hưng Chiến		
3	Xây dựng mương, vỉa hè, thảm bê tông nhựa đường Lê Hồng Phong (đoạn từ ngã ba Nguyễn Huệ đến Đoàn Thị Điểm)		
4	Xây dựng đôn mương thoát nước đường Đoàn Thị Điểm, thị xã Bình Long		
5	Xây dựng 06 phòng học lâu trường Tiểu học An Lộc B, phường Phú Thịnh		
6	Nâng cấp láng nhựa đường Nguyễn Đức Cảnh – đường Đình Công Tráng, phường Phú Đức		
7	Nâng cấp đường ALT16 và ALT18, phường An Lộc, thị xã Bình Long		
8	Láng nhựa đường ALT7 (đoạn tổ 6, tổ 7) phường An Lộc, thị xã Bình Long		
*	VỐN CÁC DỰ ÁN KHỞI CÔNG MỚI		
D	VỐN KẾT DƯ TỪ CTMTQG XD NÔNG THÔN MỚI 2021		
1	Sửa chữa, nâng cấp tuyến đường từ QL13 đi lò gạch Hòa Phát, xã Thanh Lương, thị xã Bình Long		
E	CÁC DỰ ÁN VỐN NGÂN SÁCH TỈNH		
1	Xây dựng đường ĐT.752 nối dài tiếp giáp huyện Hớn Quản		
2	Nâng cấp mở rộng đường Nguyễn Thái Học nối dài kết nối huyện Hớn Quản		
3	Xây dựng trường THPT Bình Long		